

UBND TỈNH NINH BÌNH
TRUNG TÂM XÚC TIẾN ĐẦU TƯ
VÀ THƯƠNG MẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-TTĐTĐTTM

Ninh Bình, ngày tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu (lựa chọn nhà thầu) kỳ 01 năm 2026

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM XÚC TIẾN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu số 57/2024/QH15 ngày 15 tháng 01 năm 2025;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 về việc Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu; Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư; Luật Hải quan; Luật Thuế giá trị gia tăng; Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; Luật Đầu tư; Luật Đầu tư công; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 02/2024/TT-BKHĐT ngày 06 tháng 03 năm 2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định hoạt động đào tạo, bồi dưỡng kiến thức và thi, cấp, thu hồi chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu;

Căn cứ Thông tư số 105/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 10 năm 2025 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2024/TT-BKHĐT ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định hoạt động đào tạo, bồi dưỡng kiến thức và thi, cấp, thu hồi chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu;

Căn cứ Quyết định số 2815/QĐ-BTC ngày 14 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố các Thông tư tiếp tục có hiệu lực thi hành kể từ ngày Luật số 90/2025/QH15 và Nghị định số 214/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu có hiệu lực thi hành;

Căn cứ Quyết định số 1518/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2026 của UBND tỉnh Ninh Bình quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Thương mại tỉnh Ninh Bình;

*Căn cứ Quyết định số 280/QĐ-TTXXĐTTM ngày 21 tháng 7 năm 2026 của Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Thương mại tỉnh Ninh Bình về việc công nhận kết quả thi nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu (lựa chọn nhà thầu) kỳ 01 năm 2026;
Xét đề nghị của Trưởng phòng Đấu thầu.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu (lựa chọn nhà thầu) kỳ 01 năm 2026 cho 137 ông/bà có tên nêu tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Phòng Đấu thầu có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Hệ thống quản lý cấp chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng thi nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu (lựa chọn nhà thầu) kỳ 01 năm 2026, Trưởng Phòng Đấu thầu, Các ông/bà có tên nêu tại Điều 1 và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đồng chí Giám đốc (để b/c);
- Lưu: VT, ĐT.LT.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Vũ Huy Phong

PHỤ LỤC

DANH SÁCH CẤP CHỨNG CHỈ NGHIỆP VỤ CHUYÊN MÔN VỀ ĐẦU THẦU
KỲ THI CHỨNG CHỈ NGHIỆP VỤ CHUYÊN MÔN VỀ ĐẦU THẦU (LỰA CHỌN NHÀ THẦU)
KỲ 01 NĂM 2026

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-TTXXĐTTM ngày tháng năm 2026 của
 Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Thương mại tỉnh Ninh Bình)*

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Xếp loại	Số chứng chỉ
1	01NB.1.0001	Trần Thị Lan Anh	09/02/1996	Xuất sắc	NBH.NT01.01.0001
2	01NB.1.0002	Đỗ Ngọc Anh	01/10/2001	Giỏi	NBH.NT01.01.0002
3	01NB.1.0003	Hoàng Thị Ngọc Anh	05/08/2003	Xuất sắc	NBH.NT01.01.0003
4	01NB.1.0004	Nguyễn Tuấn Anh	11/05/1992	Xuất sắc	NBH.NT01.01.0004
5	01NB.1.0005	Nguyễn Công Ánh	18/06/1991	Trung bình	NBH.NT01.01.0005
6	01NB.1.0006	Trần Xuân Bách	09/12/1978	Khá	NBH.NT01.01.0006
7	01NB.1.0007	Bùi Quốc Chính	21/01/1975	Giỏi	NBH.NT01.01.0007
8	01NB.1.0008	Đinh Văn Chung	04/09/1977	Xuất sắc	NBH.NT01.01.0008
9	01NB.1.0009	Đoàn Thị Thu Cúc	26/11/1987	Trung bình	NBH.NT01.01.0009
10	01NB.1.0015	Phạm Đại Dương	08/11/1981	Giỏi	NBH.NT01.01.0010
11	01NB.1.0016	Hoàng Tiến Đạt	08/09/1998	Khá	NBH.NT01.01.0011
12	01NB.1.0017	Vũ Minh Đức	30/12/1995	Trung bình	NBH.NT01.01.0012
13	01NB.1.0019	Đinh Văn Giới	10/06/1969	Trung bình	NBH.NT01.01.0013
14	01NB.1.0020	Trần Thu Hà	14/05/2000	Khá	NBH.NT01.01.0014
15	01NB.1.0022	Vũ Ngọc Hải	08/12/1994	Giỏi	NBH.NT01.01.0015
16	01NB.1.0023	Đinh Thị Hải	19/03/1980	Xuất sắc	NBH.NT01.01.0016
17	01NB.1.0024	Trần Thị Hồng Hạnh	30/11/1984	Xuất sắc	NBH.NT01.01.0017
18	01NB.1.0025	Trần Thị Hoa	25/08/1989	Xuất sắc	NBH.NT01.01.0018
19	01NB.1.0026	Trần Thị Hoa	18/01/1985	Xuất sắc	NBH.NT01.01.0019
20	01NB.1.0027	Lê Hoàng	16/09/1984	Xuất sắc	NBH.NT01.01.0020
21	01NB.1.0028	Vũ Thị Hồng	22/12/1987	Xuất sắc	NBH.NT01.01.0021
22	01NB.1.0029	Trần Anh Hợp	01/02/1983	Xuất sắc	NBH.NT01.01.0022
23	01NB.1.0030	Phạm Minh Huân	02/07/1979	Xuất sắc	NBH.NT01.01.0023
24	01NB.1.0031	Trương Thị Huế	25/07/1990	Xuất sắc	NBH.NT01.01.0024
25	01NB.1.0032	Lê Thị Kim Huệ	02/09/1987	Xuất sắc	NBH.NT01.01.0025
26	01NB.1.0033	Nhữ Đăng Vũ Hùng	10/10/1992	Khá	NBH.NT01.01.0026
27	01NB.1.0034	Dương Xuân Huy	18/04/1975	Giỏi	NBH.NT01.01.0027
28	01NB.1.0035	Đỗ Khánh Huyền	03/01/1998	Giỏi	NBH.NT01.01.0028
29	01NB.1.0036	Bùi Thị Huyền	08/08/1992	Xuất sắc	NBH.NT01.01.0029
30	01NB.1.0037	Lê Thị Huyền	15/05/1996	Giỏi	NBH.NT01.01.0030
31	01NB.1.0038	Khổng Thu Huyền	08/11/2002	Giỏi	NBH.NT01.01.0031
32	01NB.1.0039	Phạm Văn Huyền	12/07/2001	Khá	NBH.NT01.01.0032

33	01NB.1.0040	Trần Duy Hưng	22/01/1984	Xuất sắc	NBH.NT01.01.0033
34	01NB.1.0041	Nguyễn Thị Bích Hương	08/10/1990	Xuất sắc	NBH.NT01.01.0034
35	01NB.1.0042	Vũ Văn Khánh	01/04/1983	Xuất sắc	NBH.NT01.01.0035
36	01NB.1.0043	Dương Phú Khánh	25/09/1983	Khá	NBH.NT01.01.0036
37	01NB.1.0044	Nguyễn Thị Liên	06/05/1999	Giỏi	NBH.NT01.01.0037
38	01NB.1.0045	Đinh Đức Linh	12/05/1993	Xuất sắc	NBH.NT01.01.0038
39	01NB.1.0046	Đinh Quang Linh	25/10/1998	Giỏi	NBH.NT01.01.0039
40	01NB.1.0047	Đinh Thị Hải Linh	17/06/2001	Xuất sắc	NBH.NT01.01.0040
41	01NB.1.0048	Đinh Quang Lục	26/10/1988	Xuất sắc	NBH.NT01.01.0041
42	01NB.1.0049	Trần Bá Minh	20/08/1982	Xuất sắc	NBH.NT01.01.0042
43	01NB.1.0050	Trần Bình Minh	03/12/2003	Xuất sắc	NBH.NT01.01.0043
44	01NB.1.0051	Hoàng Nam	04/04/1991	Giỏi	NBH.NT01.01.0044
45	01NB.1.0052	Đỗ Thị Hồng Ngát	11/10/1996	Khá	NBH.NT01.01.0045
46	01NB.1.0053	Đinh Vũ Thảo Ngân	22/05/2002	Giỏi	NBH.NT01.01.0046
47	01NB.1.0054	Vũ Quý Nhân	01/04/1984	Xuất sắc	NBH.NT01.01.0047
48	01NB.1.0055	Đỗ Văn Nhị	12/03/1981	Giỏi	NBH.NT01.01.0048
49	01NB.1.0056	Dương Thị Ninh	21/11/1988	Giỏi	NBH.NT01.01.0049
50	01NB.1.0057	Đinh Văn Ninh	16/03/1992	Giỏi	NBH.NT01.01.0050
51	01NB.1.0058	Nguyễn Thị Oanh	06/11/2002	Giỏi	NBH.NT01.01.0051
52	01NB.1.0059	Trần Hữu Phú	02/02/1996	Khá	NBH.NT01.01.0052
53	01NB.1.0060	Đặng Hồng Phúc	06/04/1983	Khá	NBH.NT01.01.0053
54	01NB.1.0061	Điền Minh Phượng	03/12/2001	Giỏi	NBH.NT01.01.0054
55	01NB.1.0062	Lê Thị Phượng	04/08/1985	Khá	NBH.NT01.01.0055
56	01NB.1.0063	Phạm Thị Sáng	03/04/1984	Khá	NBH.NT01.01.0056
57	01NB.1.0065	Phạm Ngọc Tài	15/05/1972	Khá	NBH.NT01.01.0057
58	01NB.1.0066	Ngô Thị Thanh Tâm	19/05/2002	Khá	NBH.NT01.01.0058
59	01NB.1.0067	Nguyễn Thị Thanh Tâm	25/09/1975	Giỏi	NBH.NT01.01.0059
60	01NB.1.0068	Vũ Xuân Thái	01/06/1987	Trung bình	NBH.NT01.01.0060
61	01NB.1.0069	Bùi Xuân Thành	14/05/1980	Xuất sắc	NBH.NT01.01.0061
62	01NB.1.0070	Vũ Tài Thiên	02/01/1998	Giỏi	NBH.NT01.01.0062
63	01NB.1.0071	Đoàn Thị Thơm	14/03/1994	Xuất sắc	NBH.NT01.01.0063
64	01NB.1.0072	Vũ Thị Thơm	21/04/2001	Khá	NBH.NT01.01.0064
65	01NB.1.0073	Hà Thị Thu	08/09/1986	Khá	NBH.NT01.01.0065
66	01NB.1.0074	Lê Thị Thuỷ	01/12/1985	Khá	NBH.NT01.01.0066
67	01NB.1.0075	Nguyễn Xuân Tĩnh	15/06/1986	Khá	NBH.NT01.01.0067
68	01NB.1.0076	Nguyễn Thị Thu Trang	20/03/1984	Xuất sắc	NBH.NT01.01.0068
69	01NB.1.0077	Đỗ Thị Trinh	08/10/1984	Giỏi	NBH.NT01.01.0069
70	01NB.1.0078	Nguyễn Xuân Trường	06/08/1993	Xuất sắc	NBH.NT01.01.0070
71	01NB.1.0079	Nguyễn Văn Tùng	10/05/1990	Xuất sắc	NBH.NT01.01.0071
72	01NB.1.0080	Hoàng Văn Tùng	11/02/1989	Khá	NBH.NT01.01.0072
73	01NB.1.0081	Nguyễn Thị Vui	14/03/1991	Xuất sắc	NBH.NT01.01.0073
74	01NB.1.0082	Nguyễn Thị Hồng Xâm	03/05/1973	Khá	NBH.NT01.01.0074

75	01NB.1.0083	Phạm Hải Yến	23/10/1988	Khá	NBH.NT01.01.0075
76	01NB.2.0001	Phan Huyền Anh	01/11/2004	Khá	NBH.NT01.01.0076
77	01NB.2.0002	Nguyễn Thị Lan Anh	06/06/1993	Giỏi	NBH.NT01.01.0077
78	01NB.2.0003	Phạm Minh Anh	06/08/2001	Khá	NBH.NT01.01.0078
79	01NB.2.0004	Lê Quốc Anh	03/10/2001	Trung bình	NBH.NT01.01.0079
80	01NB.2.0006	Nguyễn Thị Cẩm	12/12/1976	Giỏi	NBH.NT01.01.0080
81	01NB.2.0007	Trương Văn Chính	10/05/1978	Giỏi	NBH.NT01.01.0081
82	01NB.2.0009	Nguyễn Thiện Dũng	05/07/1981	Giỏi	NBH.NT01.01.0082
83	01NB.2.0010	Cao Văn Dũng	07/07/1982	Khá	NBH.NT01.01.0083
84	01NB.2.0011	Nguyễn Bình Dương	12/08/1984	Giỏi	NBH.NT01.01.0084
85	01NB.2.0012	Hoàng Văn Đăng	07/02/1986	Xuất sắc	NBH.NT01.01.0085
86	01NB.2.0013	Hoàng Phương Đông	22/04/1983	Khá	NBH.NT01.01.0086
87	01NB.2.0014	Trương Quang Đông	26/04/1996	Khá	NBH.NT01.01.0087
88	01NB.2.0015	Phạm Sỹ Đông	24/03/1985	Khá	NBH.NT01.01.0088
89	01NB.2.0016	Võ Thị Thái Hà	09/06/1983	Khá	NBH.NT01.01.0089
90	01NB.2.0017	Vũ Thị Mỹ Hạnh	30/11/1986	Khá	NBH.NT01.01.0090
91	01NB.2.0018	Nguyễn Thị Hiệp	02/11/1981	Giỏi	NBH.NT01.01.0091
92	01NB.2.0019	Trần Đức Hiếu	10/12/1988	Khá	NBH.NT01.01.0092
93	01NB.2.0020	Lâm Vũ Hoàng	01/12/1991	Xuất sắc	NBH.NT01.01.0093
94	01NB.2.0021	Nguyễn Đức Hùng	10/10/1975	Khá	NBH.NT01.01.0094
95	01NB.2.0022	Trịnh Quang Huy	05/12/1993	Khá	NBH.NT01.01.0095
96	01NB.2.0023	Đỗ Thị Diệu Huyền	30/03/1977	Giỏi	NBH.NT01.01.0096
97	01NB.2.0024	Nguyễn Thế Huỳnh	10/06/1997	Khá	NBH.NT01.01.0097
98	01NB.2.0025	Lương Mạnh Kiên	09/12/1985	Xuất sắc	NBH.NT01.01.0098
99	01NB.2.0026	Phạm Trung Kiên	19/04/1985	Xuất sắc	NBH.NT01.01.0099
100	01NB.2.0027	Nguyễn Xuân Lam	22/11/1983	Xuất sắc	NBH.NT01.01.0100
101	01NB.2.0028	Lại Thị Lan	12/07/1981	Xuất sắc	NBH.NT01.01.0101
102	01NB.2.0029	Nguyễn Tùng Lâm	20/01/1995	Giỏi	NBH.NT01.01.0102
103	01NB.2.0030	Phạm Ngọc Liên	19/08/1982	Xuất sắc	NBH.NT01.01.0103
104	01NB.2.0031	Nguyễn Khánh Linh	21/03/2003	Giỏi	NBH.NT01.01.0104
105	01NB.2.0032	Vũ Ngọc Linh	15/11/1986	Xuất sắc	NBH.NT01.01.0105
106	01NB.2.0033	Phạm Phương Linh	14/11/2003	Giỏi	NBH.NT01.01.0106
107	01NB.2.0034	Phạm Thùy Linh	11/11/1990	Xuất sắc	NBH.NT01.01.0107
108	01NB.2.0035	Trần Huy Lực	08/08/1980	Giỏi	NBH.NT01.01.0108
109	01NB.2.0036	Tạ Ngọc Lương	11/08/1992	Giỏi	NBH.NT01.01.0109
110	01NB.2.0037	Lê Thị Mai	27/05/1989	Khá	NBH.NT01.01.0110
111	01NB.2.0038	Đàm Tiến Mạnh	14/06/1991	Khá	NBH.NT01.01.0111
112	01NB.2.0039	Trần Ngọc Minh	19/12/1982	Xuất sắc	NBH.NT01.01.0112
113	01NB.2.0040	Đinh Quang Minh	08/06/1998	Xuất sắc	NBH.NT01.01.0113
114	01NB.2.0041	Đặng Văn Minh	14/12/1980	Giỏi	NBH.NT01.01.0114
115	01NB.2.0042	Vũ Thị Mùi	01/05/1991	Xuất sắc	NBH.NT01.01.0115
116	01NB.2.0043	Hồ Đức Nam	08/06/1978	Xuất sắc	NBH.NT01.01.0116

117	01NB.2.0044	Nguyễn Ngọc Nam	11/04/1992	Xuất sắc	NBH.NT01.01.0117
118	01NB.2.0045	Cao Thị Minh Nga	26/04/1990	Xuất sắc	NBH.NT01.01.0118
119	01NB.2.0046	Trần Thị Ngọc	17/11/2001	Giỏi	NBH.NT01.01.0119
120	01NB.2.0047	Nguyễn Thị Thảo Nhi	11/08/2000	Giỏi	NBH.NT01.01.0120
121	01NB.2.0048	Trịnh Thị Yến Nhi	30/12/2001	Khá	NBH.NT01.01.0121
122	01NB.2.0049	Lê Thị Nhung	15/08/1986	Giỏi	NBH.NT01.01.0122
123	01NB.2.0050	Lê Quý Phúc	01/06/1974	Giỏi	NBH.NT01.01.0123
124	01NB.2.0052	Phạm Đức Phương	16/11/2002	Trung bình	NBH.NT01.01.0124
125	01NB.2.0053	Phạm Văn Tài	14/09/1985	Xuất sắc	NBH.NT01.01.0125
126	01NB.2.0054	Nguyễn Duy Tân	23/07/1999	Xuất sắc	NBH.NT01.01.0126
127	01NB.2.0055	Đoàn Thị Phương Thảo	25/09/1980	Giỏi	NBH.NT01.01.0127
128	01NB.2.0056	Vũ Viết Thiện	29/04/1977	Giỏi	NBH.NT01.01.0128
129	01NB.2.0057	Hoàng Phúc Thọ	04/01/1996	Khá	NBH.NT01.01.0129
130	01NB.2.0058	Nguyễn Thanh Thuận	27/10/1972	Khá	NBH.NT01.01.0130
131	01NB.2.0059	Nguyễn Thị Thuý	28/04/1990	Khá	NBH.NT01.01.0131
132	01NB.2.0060	Đỗ Thu Trang	12/10/1986	Giỏi	NBH.NT01.01.0132
133	01NB.2.0061	Vũ Văn Tuấn	12/08/1987	Khá	NBH.NT01.01.0133
134	01NB.2.0062	Nguyễn Quý Tuấn	25/11/1984	Khá	NBH.NT01.01.0134
135	01NB.2.0065	Phạm Thanh Việt	11/01/2000	Trung bình	NBH.NT01.01.0135
136	01NB.2.0066	Trần Quang Vĩnh	23/05/1979	Khá	NBH.NT01.01.0136
137	01NB.2.0067	Nguyễn Thị Thanh Xuân	02/07/1983	Xuất sắc	NBH.NT01.01.0137